TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HSST
Ngày 10/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Phạm Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Hiền

Bà Nông Thị Giới

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Lực -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1993 tại tỉnh Trà Vinh, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Buôn B, xã CN, huyện K P, tỉnh Gia Lai; nơi ở: Không rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: thiên chúa; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: không; cha: không rõ họ tên, mẹ: Lê Thị Lệ T1, sinh năm 1969; vợ: Ksor H, sinh năm 1988; có 02 người con: Ksor Lê Thanh Tuyền, sinh năm 2015; Ksor Lê Thành Đạt, sinh năm 2017;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 29/01/2021 Toà án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp T sản.

Về nhân thân:

Ngày 01/9/2010 Toà án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 04 năm tù giam về tội Cướp T sản.

Ngày 23/8/2012 Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp T sản.

Ngày 22/9/2015, Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, xử phạt

02 năm tù về tội Trộm cắp T sản.

Ngày 01/10/2022 bị Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước bắt người phạm tội quả tang. Ngày 10/10/2022 chuyển Lê Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bình Long khởi tố vụ án và bị tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thị Kim Y, sinh ngày 24/10/2007; người giám hộ: Ông Lê Thanh B, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ 1, ấp TT xã TP, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Ksor H, sinh năm 1988; địa chỉ HKTT: Buôn B, xã CN, huyện K P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 01/10/2022, Lê Văn T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81N1-093.64 chạy trên đường Quốc lộ 13. Trên đường đi T phát hiện nhà cháu Lê Thị Kim Y, sinh ngày 24/10/2007 tại ấp Thanh Thuỷ, xã Thanh Phú, thị xã Bình Long không khoá cửa nên T nảy sinh ý định vào tìm tài sản chiếm đoạt. T dựng xe mô tô trước cổng nhà rồi đi bộ vào bên trong, quan sát thấy không có ai trông coi nên đi vào trong phòng ngủ nhìn thấy 01 điện thoại di động cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO có gắn ốp lưng màu trắng, sọc ca rô để trên bàn nên T lấy bỏ vào túi quần rồi quay lại điều khiển xe mô tô chạy được khoảng 02 km thì T dừng xe tháo ốp lưng điện thoại vừa chiếm đoạt được ném vào bụi cỏ ven đường. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực xã Thanh An, huyện Hớn Quản quan sát thấy nhà bà Trần Thị Xuân không có người trông coi nên T mở cổng rào đi vào tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khi T đi vào đến sân thì anh Trần Văn Điệt con rể bà Xuân đi làm về phát hiện giữ T lại và báo Công an xã Thanh An đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, Tạm giữ 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter, loại 150cc màu xanh, biển kiểm soát 81N1-093.64; 01 điện thoại OPPO, màu xanh bên trong gắn 02 sim có số thuê bao 0343.675752 và 0868.639561; 01 điện thoại Redmi Note 11, màu đen; 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) và 01 hộp khẩu trang bằng giấy.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 01/10/2022, cháu Y sử dụng điện thoại của mẹ ruột là bà Đinh Thị Lời điện vào số điện thoại bị mất thì được biết Công an xã Thanh An đang tạm giữ nên đến Công an xã Thanh Phú báo việc mất Tài sản.

Vụ việc được Công an xã Thanh An chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản. Tại Cơ quan điều tra Lê Văn T đã khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại OPPO nên Cơ quan điều tra huyện Hớn Quản tạm giữ hình sự, tiến hành khám nghiệm hiện trường, ghi lời khai cháu Lê Thị Kim Y và để

cho Lê Văn T xác định vị trí chiếm đoạt T sản. Kết quả Lê Văn T xác định chính xác vị trí cháu Y mất điện thoại.

Tại Bản kết luận định giá T sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 07/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bình Long kết luận:

- Điện thoại di động loại cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh trị giá 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng).
- 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu trắng đen trị giá 20.000đ
- 02 sim điện thoại nhà mạng Viettel trị giá 100.000đ

Tổng cộng: 1.020.000đ (một triệu không trăm hai mươi nghìn đồng)

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã truy tố đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước luận tội bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Lê Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các chứng cứ T liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; các T liệu chứng cứ do bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về chứng cứ. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người bị hại là cháu Lê Thị Kim Y và người giám hộ của cháu Yến là ông Lê Thanh B vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét việc

vắng mặt của họ không ảnh hưởng tới việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và cách thức thực hiện hành vi phạm tội, đã được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Thể hiện: Trưa ngày 01/10/2022 Lê Văn T điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển kiểm soát 81N1-093.64 chạy trên đường Quốc lộ 13. Trên đường đi T phát hiện nhà cháu Lê Thị Kim Yến không khoá cửa nên T nảy sinh ý định vào tìm tài sản chiếm đoạt. T đi bộ vào bên trong, quan sát thấy không có ai nên đi vào trong phòng ngủ nhìn thấy 01 điện thoại di động cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu OPPO có gắn ốp lưng màu trắng, sọc ca rô để trên bàn nên T lấy bỏ vào túi quần. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe mô tô chạy đến khu vực xã Thanh An, huyện Hớn Quản quan sát thấy nhà bà Trần Thị Xuân không có người trông coi nên T mở cổng rào đi vào tìm tài sản để chiếm đoạt thì bị anh Trần Văn Điệt con rể bà Xuân đi làm về phát hiện giữ. Mặc dù giá trị tài sản chiếm đoạt của cháu Y là 1.020.000đ nhưng do T đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản. Với thủ đoạn này bị cáo đã chiếm đoạt được của cháu Lê Thị Kim Y một điện thoại di dộng trị giá 1.020.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là phạm tội và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện, mục đích để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[3]. Về Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị phạt tù về các tội Chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo vẫn không ăn năn hối cải, không chịu lao động để kiếm tiền một cách hợp pháp mà ngược lại khi nhìn thấy chủ tài sản lơ là mất cảnh giác là bị cáo tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo. Vì vậy cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn T chiếm đoạt tài sản của người dưới 16 tuổi nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Chiếc xe mô tô Yamaha Exciter loại 150cc màu xanh, biểm kiểm soát 81N1-093.64 là do anh Nguyễn Tấn Đức đứng tên đăng ký. Anh Đức đã bán chiếc xe cho chị Ksor H là vợ của Lê Văn T. Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại xe mô tô cho chị Ksor H là phù hợp.

Đối với 1 điện thoại OPPO, màu xanh bên trong gắn 02 sim điện thoại có số thuê bao 0343.675.752 và 0868.639.561 là T sản của Lê Thị Kim Y Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho cháu Y nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) được để trong 01 hộp khẩu trang bằng giấy là tài sản của bà Trần Thị Xuân do Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản tạm giữ để phục vụ điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho bà Xuân nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với diện thoại di động hiệu Redmi Note 11 bị tạm giữ trong khi Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản bắt người phạm tội quả tang là tài sản của Lê Văn T nên trả lại cho bị cáo T.

- Đối với hành vi Lê Văn T lén lút vào nhà bà Trần Thị Xuân với ý định tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt nhưng T chưa chiếm đoạt được tài sản thì bị bắt, hành vi này không cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra huyện Hớn Quản không xử lý là phù hợp.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Trộm cắp tài sản

2. *Về hình phạt:* Áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên trả cho bị cáo Lê Văn T một điện thoại di động hiệu Redmi Note 11 bị tạm giữ trong khi Công an xã Thanh An, huyện Hớn Quản bắt người phạm tội quả tang. (theo Biên bản giao nhận vật chứng số 0002761 ngày 27/12/2022 giữa Công an thị xã Bình Long và Chi cục Thi hành án dân sư thị xã Bình Long)

4. Về *Án phí:* Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sư sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Công an thị xã Bình Long;
- Chi cục Thi hành án DS thị xã Bình Long;
- Bị cáo; bị hại, đương sự;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Bình Long;
- Lưu Hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phạm Bình